

DANH MỤC CHÀO GIÁ VẬT TƯ Y TẾ NĂM 2025 TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHỢ GẠO

(Kèm theo Thư chào giá số: 254/TTYT ngày 11/03/2025 của Trung tâm Y tế huyện Chợ Gạo)

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
I. Vật tư Thận nhân tạo				
1	Bộ tiêm chính FAV (4 khoản)	Bộ tiêm chính FAV gồm có: Gói 1: Khăn chống thấm 40cm x 60cm; 1 cái. Gạc lót đốc kim 3.5cm x 5cm x 4 lớp: 2 cái. Gạc không dệt 7.5cm x 7.5cm x 6 lớp: 4 cái; Gói 2: Gạc 3.5cm x 4.5cm x 40 lớp: 2 cái. Tiệt trùng.	Bộ	6,000
2	Dây lọc máu chạy thận nhân tạo	Dùng dẫn truyền máu, kết nối với quả lọc thận trong quá trình chạy thận. Phù hợp với tất cả loại máy chạy thận nhân tạo. Chất liệu: nhựa dùng trong y tế, mềm mại, đàn hồi tốt, không sinh nhiệt, không yếu tố Non pyrogenic. Không chứa các chất độc tố tim ần: Latex và DEHP. Thành phần chính của bộ dây: Dây động mạch có túi bảo thay đổi áp lực máu: ≥ 01 sợi. Dây tĩnh mạch: ≥ 01 sợi. Dây truyền dịch: ≥ 01 sợi. Bảo vệ cảm biến (transducer): ≥ 02 cái. Túi xả: ≥ 01 túi. Kích thước dây bơm: 8x12x(350-400mm). Kích thước bầu giọt: Đường kính: 19-30mm. Chiều dài: 109-130mm. Đóng gói riêng từng túi. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Bộ	6,000
3	Dung dịch chạy thận (A)	Dịch lọc máu liên tục (dịch lọc thận). Dung dịch lọc thận TP: Natriclorid: 2708, 69g; Kali clorid: 67,10g; Calci clorid.2H2O: 99,24g; Manesi clorid 6H2O: 45,75g; Acid Acetic băng: 81,00g; Glucose.H2O: 494,99g; Nước tinh khiết vừa đủ 10 lít. Can 10 lít. Đạt tiêu chuẩn CE (có cam kết bảo trì bảo dưỡng và sử chữa máy lọc thận trong suốt thời gian sử dụng dịch lọc thận của hãng)	Can	2,000
4	Dung dịch chạy thận (B)	Dịch lọc máu liên tục (dịch lọc thận). Dung dịch lọc thận TP: Natri bicarbonat: 840g; Diantri Edetat.2H2O: 0,5g; Nước tinh khiết vừa đủ 10 lít. Can 10 lít. Đạt tiêu chuẩn CE (có cam kết bảo trì bảo dưỡng và sử chữa máy lọc thận trong suốt thời gian sử dụng dịch lọc thận của hãng)	Can	3,000
5	Dung dịch khử khuẩn máy thận nhân tạo	Dung dịch rửa máy lọc thận nhân tạo. Thành phần: mỗi 1000 ml chứa 500 mg acid citric khan. Can 5 lít	Can	200
6	Dung dịch rửa màng lọc	Dung dịch rửa màng lọc máu sử dụng trong thận nhân tạo. Thành phần: Peracetic acid 5%; Hydrogen Peroxide 25%, Acetic Acid: 9%, nước 61%. Công dụng: rửa màng lọc. Can 5 lít	Can	60
7	Kim bướm dùng cho chạy thận nhân tạo 16G, xoay được.	Chất liệu: Thép không gỉ, nhựa y tế. Kích thước kim G16, chiều dài kim ≥ 25mm, chiều dài ống dây ≥ 300mm. Cánh xoay hoặc cố định. Đầu nối phù hợp với mọi bộ dây chạy thận. Tiệt trùng.	Cái	12,000
8	Kim bướm dùng cho chạy thận nhân tạo 17G, xoay được.	Chất liệu: Thép không gỉ, nhựa y tế. Kích thước kim G17, chiều dài kim ≥ 25mm, chiều dài ống dây ≥ 300mm. Cánh xoay hoặc cố định. Đầu nối phù hợp với mọi bộ dây chạy thận. Tiệt trùng.	Cái	500
9	Nón mô	Chất liệu: Vải không dệt. Đóng gói riêng từng cái. Tiệt trùng	Cái	1,500
10	Quả lọc thận	Màng lọc low-flux. Màng lọc bằng sợi Polysulfone. Diện tích màng 1.6 m2. Thể tích môi: 96 mL. Hệ số siêu lọc QB= 300ml/phút : 16 (mL/giờ/mmHg). Tốc độ máu: 500ml/phút. Tốc độ dịch lọc tối đa: 1000ml/phút. Vỏ quả lọc: polycarbonate. Độ thanh thải (với Qb: 300ml/min): Ure: 247ml/min; Creatinine : 220 ml/min; Phosphate: 186 ml/min; Vitamin B12: 113 ml/min. Áp lực xuyên màng tối đa (mmHg): 600mmHg. Tiệt trùng: bằng phương pháp hơi nước Inlene. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. EC.	Quả	1,500
11	Que thử nồng độ axit peracetic	Que thử nồng độ của axit peracetic trong dung dịch sát khuẩn quả lọc. Hộp 100 test	Hộp	10
12	Que thử tồn dư Peroxide	Que thử nồng độ của peroxide còn tồn dư trong đường dịch thẩm phân hoặc quả lọc sau khi khử khuẩn bằng các chất khử khuẩn axit paracetic hoặc peroxide. Hộp 100 test	Hộp	10
II. Vật tư Tiêu hao				

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
13	Airway các số	Được làm từ nhựa y tế, chất lượng cao và thành phẩm có bề mặt vô cùng nhẵn, nhằm an toàn khi đặt vào đường thở. Thiết kế hợp lý nhằm sử dụng an toàn, hiệu quả với các đường mép tròn, không gây trầy xước. Đường thông khí nhẵn bảo đảm cho việc vệ sinh dễ dàng. Có khuôn để ngoặt, ngăn cản lưỡi và tắt nghẽn đường thông khí. Mã hóa màu giúp cho việc nhận biết kích cỡ dễ dàng. Dùng để duy trì một đường thở ở hầu, miệng không bị tắc nghẽn đối với những bệnh nhân bị hôn mê trong phòng chăm sóc đặc biệt, phòng cấp cứu và dùng cho việc gây mê. Kích cỡ: số 0: 60mm; số 1: 70mm; số 2: 80mm; số 3: 90mm; số 4: 100mm. Tuyệt trùng bằng khí EO. Đóng gói từng cái riêng biệt. Hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016; EC	Cái	100
14	Ambubag người lớn và trẻ em	1 Bóp bóng bằng PVC 1630ml cho người lớn, 680ml cho trẻ em và 340ml cho sơ sinh. 1 Mặt nạ theo size tương ứng, 01 Túi trộn khí Oxy 2000ml cho người lớn, 1600ml cho trẻ em và sơ sinh. 1 Dây dẫn Oxy 200cm. Có van điều chỉnh áp lực 60 cmH2O cho người lớn, đối với trẻ em và sơ sinh là 40cmH2O. Các size khác nhau dùng cho các đối tượng khác nhau (người lớn, Trẻ em, sơ sinh). Ambu bóp bóng bằng tay dùng để hỗ trợ thông khí khi cấp cứu cho bệnh nhân mà không có sự hỗ trợ của các loại máy thở. Hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016; EC	Bộ	10
15	Băng cuộn y tế	Kích thước: 9cm x 2m. Chất liệu: Cotton 100%.	Cuộn	7,000
16	Băng thun đàn hồi 2 móc	Kích thước: Băng thun 2 móc 120cm x 6cm Thành phần: Sản phẩm được dệt từ sợi 100% Polyeste, không hút nước Đạt các chỉ tiêu về chất lượng như ISO 13485, Bản Dược điển Việt Nam V,... HSD 2 năm kể từ ngày sản xuất	Cuộn	1,000
17	Băng thun đàn hồi 3 móc, cố định vết thương	Kích thước: Băng thun 3 móc 120cm x 10cm Thành phần: Sản phẩm được dệt từ sợi 100% Polyeste, không hút nước Đạt các chỉ tiêu về chất lượng như ISO 13485, Bản Dược điển Việt Nam V,... HSD 2 năm kể từ ngày sản xuất	Cuộn	1,500
18	Bộ ống thông hậu môn	Ống thông hậu môn Số 26. Dây dẫn dài 400mm được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh.	Sợi	20
19	Bộ rửa dạ dày bằng cao su mềm	Cấu tạo gồm 3 thành phần: Ống dạ dày, bầu khí nén, phễu Đường kính trong: 3.5mm Đường kính ngoài: 7.5mm Chiều dài: 750-1500mm Làm bằng cao su tự nhiên. Đường kính phễu: xấp xỉ 70mm Kích thước: 28# Cấu tạo gồm 3 thành phần: Ống dạ dày, bầu khí nén, phễu Đường kính trong: 6.5mm Đường kính ngoài: 9.5mm Chiều dài: 750-1500mm Làm bằng cao su tự nhiên. Đường kính phễu: approx 70mm	Bộ	200
20	Chỉ khâu Polyamide 3/0, đơn sợi không tan, dài 75cm, kim tam giác 26mm phủ silicon , cong 3/8 vòng tròn.	Chỉ không tan tổng hợp, đơn sợi chất liệu polyamide 6-6.6, dài 75cm, kim tam giác 26mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn	Tép	600
21	Chỉ khâu tự tiêu catgut chromic 3/0, dài 75cm, kim tròn 26mm có phủ silicon, cong 1/2 vòng tròn.	Chỉ tan chậm tự nhiên đơn sợi. Chất liệu collagen tinh khiết, dài 75cm, kim tròn 26mm có phủ silicon, cong 1/2 vòng tròn.	Tép	120
22	Chỉ Nylon 2/0, dài 75cm, kim tam giác 26mm có phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	Chỉ không tan tổng hợp, đơn sợi chất liệu polyamide 6-6.6, dài 75cm, kim tam giác 26mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn	Tép	1,440
23	Chỉ Nylon 3/0, dài 75cm, kim tam giác 26mm có phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	Chỉ không tan tổng hợp, đơn sợi chất liệu polyamide 6-6.6, dài 75cm, kim tam giác 26mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn	Tép	4,800
24	Chỉ Nylon 4/0, dài 75cm; kim tam giác 18mm có phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	Chỉ không tan tổng hợp, đơn sợi chất liệu polyamide 6-6.6, dài 75cm, kim tam giác 18mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn	Tép	1,200
25	Chỉ Nylon 5/0, dài 75cm; kim tam giác 16mm có phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	Chỉ không tan tổng hợp, đơn sợi chất liệu polyamide 6-6.6, dài 75cm, kim tam giác 16mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn	Tép	900
26	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, có chất kháng khuẩn chlorhexidine diacetate, số 2/0, dài 75cm, kim tròn 26mm, 1/2 vòng tròn.	Chỉ tổng hợp tan trung bình, đa sợi, chất liệu 90% glycolide và 10% L-Lactide, vô khuẩn, chỉ dài 75cm, kim tròn 26mm phủ silicon, cong 1/2 vòng tròn	Tép	72
27	Chỉ tơ 3/0, dài 75cm, đầu kim tròn 26mm, cong 1/2 vòng tròn.	Chỉ không tan tự nhiên đa sợi, chất liệu Protein hữu cơ, dài 75cm, kim tam giác 18mm phủ, 3/8 vòng tròn.	Tép	360
28	Chỉ tơ 4/0, dài 75cm, đầu kim tam giác 18mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	Chỉ không tan tổng hợp, đơn sợi chất liệu polyamide 6-6.6, dài 75cm, kim tam giác 26mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn	Tép	120
29	Găng tay cao su chưa tiệt trùng, các size . (Găng tay khám)	Găng y tế sử dụng thăm khám bệnh, chất liệu cao su thiên nhiên, có bột, dài khoảng 240cm	Đôi	250,000
30	Găng tay cao su tiệt trùng size 6,5	Găng tay phẫu thuật, chất liệu cao su tiệt trùng, dài khoảng 280mm, size 6,5 đóng gói từng đôi	Đôi	10,000

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
31	Găng tay dài sản khoa đã tiệt trùng, các cỡ	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột ngô biến tính chống dính. Tiệt trùng bằng khí EO. Găng có tay phải tay trái riêng biệt, bền, không rách, không lủng, có viền mép, bề mặt nhám. Chiều dài (min): 450 mm. Chiều dày 1 lớp: 0,15±0,03 mm. Chiều rộng: số 7.0: 89±5mm; số 7.5: 95±5mm	Đôi	500
32	Lưỡi dao phẫu thuật tiệt trùng, bằng thép không rỉ, các số.	Dành cho các cuộc phẫu thuật trong y tế. Dao sắc. Chất liệu thép carbon không gỉ, tiệt trùng bằng tia Gamma. Kích thước: 10, 11, 12, 15, 20, 21, 22, 23	Cái	8,000
33	Mask khí dung dùng cho người lớn	Sản phẩm được sử dụng để đưa thuốc vào cơ thể người dưới dạng sương mù mịn vào phổi. Bao gồm mặt nạ, cốc chứa thuốc, ống oxy, dây đai đàn hồi, tấm nhôm và đầu nối. Mask thở được làm từ nhựa PVC mềm, dẻo, trong suốt, không chứa DEHP, không latex, mang lại cảm giác an toàn và thoải mái cho người sử dụng. Bề mặt nhẵn mịn, không gây dị ứng, không gây tổn thương Có màu trắng trong hoặc màu xanh Kẹp mũi nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khí mặt nạ và mũi bệnh nhân Lồng ống có khóa chống gấp được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao, đeo cố định qua đầu Cốc chứa thuốc 6ml, thiết kế thẳng đứng, giảm tổn động thuốc sau khi phun • Tốc độ phun sương: >18 ml/phút • Áp lực hoạt động: 0,6 – 1 bar • Kích thước hạt: 3-5µm • Dây nối Oxy: dây đàn hồi, chống gãy gấp, chống xoắn, có chiều dài 2m – 2,1m, được tiệt trùng bằng khí EO riêng từng bộ • Có kết nối dạng trượt hoặc luer lock • Có các loại cho người lớn và cho trẻ em (các cỡ S, M, L, XL) <u>Tiêu chuẩn: CE</u>	Bộ	600
34	Ống đặt nội khí quản có bóng chèn, các số từ số 5.0 trở lên.	Có nối tiêu chuẩn màu trắng và dày, chiều dài 15mm có thể tháo lắp được: giúp đảm bảo sự kết nối an toàn giữa các khớp nối Bóng thể tích lớn, áp lực nhỏ giúp tạo độ kín của ống nội khí quản trên khí quản; Đầu mềm mại không gây tổn thương: Đầu bo tròn đảm bảo việc cắm ống mềm mại và trơn tru Thân ống mềm mại không có gờ sắc giúp việc đặt ống trở nên dễ dàng hơn, không gây chấn thương niêm mạc khi đặt. Ống kín: Thiết kế hình trụ và thành ống dày. Có đường cân quang tia X: chạy dọc thân ống, giúp dễ dàng nhận biết được vị trí của ống, kiểm soát vị trí chính xác. Có mắt (lỗ) Murphy Có 2 vạch đánh dấu độ sâu thanh môn từ vị trí đầu xa. Các size số từ 2.0mm đến 10mm (Đường kính bóng: 12mm – 30mm) Đóng gói từng cái riêng biệt, sử dụng 1 lần. Được khử trùng bằng khí EO <u>Tiêu chuẩn ISO, CE</u>	Cái	100
35	Ống đặt nội khí quản có bóng chèn, số 4.5	• Có nối tiêu chuẩn màu trắng và dày, chiều dài 15mm có thể tháo lắp được: giúp đảm bảo sự kết nối an toàn giữa các khớp nối • Bóng thể tích lớn, áp lực nhỏ giúp tạo độ kín của ống nội khí quản trên khí quản; • Đầu mềm mại không gây tổn thương: Đầu bo tròn đảm bảo việc cắm ống mềm mại và trơn tru • Thân ống mềm mại không có gờ sắc giúp việc đặt ống trở nên dễ dàng hơn, không gây chấn thương niêm mạc khi đặt. • Ống kín: Thiết kế hình trụ và thành ống dày. • Có đường cân quang tia X: chạy dọc thân ống, giúp dễ dàng nhận biết được vị trí của ống, kiểm soát vị trí chính xác. Có mắt (lỗ) Murphy • Có 2 vạch đánh dấu độ sâu thanh môn từ vị trí đầu xa. • Các size số từ 2.0mm đến 10mm (Đường kính bóng: 12mm – 30mm) • Đóng gói từng cái riêng biệt, sử dụng 1 lần. Được khử trùng bằng khí EO <u>Tiêu chuẩn ISO, CE</u>	Cái	30
36	Ống Foley 2 nhánh	Không chứa DEHP gây ung thư. Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên ,Phủ Silicon Có bóng dung tích 5cc-30cc, bóng căng đều. Lỗ thông tiêu tiểu lớn và trơn Trắng silicon trong lòng ống Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO. <u>Tiêu chuẩn ISO13485, CE,FSC</u> Chiều dài dây 50cm.	Cái	500
37	Ống hút đàm có kiểm soát các số	Đầu lắp vào thông mở, dạng tròn với hai lỗ ở hai bên. Bề mặt vòng bên ngoài có dạng tròn, nhẵn, được tráng silicon nhằm giảm thiểu sự kích thích các mô mềm trong suốt thời gian đặt vào nội khí quản. Không quá cứng hoặc quá mềm. Sản phẩm có van điều khiển chân không dạng chữ T có nắp đậy vào nhằm dễ dàng kiểm soát linh động bằng ngón tay. Được chế tạo từ nguyên liệu nhựa PVC cao cấp, chuyên cho y tế, không độc hại không bị kích ứng. Sản phẩm được mã hóa màu giúp nhận diện kích cỡ cách nhanh chóng. Kích cỡ: 6, 8, 10, 12, 14, 16. Tiệt trùng bằng khí EO. Đóng gói riêng biệt từng cái. Hạn sử dụng 5 năm. <u>Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016/ EC</u>	Sợi	100
38	Săng mổ	Nguyên liệu: vải không dệt Olefin hoặc Polypropylene, không thấm nước, Quy cách: 50cm x 50cm khoét lỗ tròn, Loại: tiệt trùng	Cái	1,500

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
39	Túi chứa nước tiểu	Sản phẩm Túi đựng nước tiểu y tế Hamico van khoa chữ T được sử dụng cho các bệnh nhân không di chuyển được hay khó khăn di chuyển khi đi tiểu. Thông số kỹ thuật như sau: Túi đựng nước tiểu 2000ml làm bằng vật liệu nhựa PVC cao cấp không chứa DEHP, có khóa vận ¼ vòng, dây dẫn dài ≥ 85cm , đường kính ngoài 6.8mm, đường kính van tháo dịch 9.2 mm; kích thước túi 28x20± 1cm Được sản xuất với tiêu chuẩn, có van khóa chữ T chống trào ngược nước tiểu rất tốt cho người sử dụng Vạch chia thể tích màu xanh dương rõ nét chia dung tích chính xác theo các mức 200ml, 400ml, 1000ml, 1800ml, 2000ml,có bảng ghi thông tin bệnh nhân. Van khóa chữ T, Nắp xoáy tròn và khít không rò rỉ Đóng gói từng cái một nhằm đảm bảo độ vô trùng, dễ bảo quản, dễ quan sát trước khi sử dụng. Tiệt trùng bằng EO gas. Sản phẩm phù hợp với ISO 9001:2015- 13485:2016	Cái	500
III. Vật tư Thay thế				
40	Bơm tiêm tiết trùng 1ml, kim 26G x 1"	Bơm tiêm tiết trùng 1ml, kim 26G x 1/2". Đóng gói riêng từng cây.	Cái	30,000
41	Bơm tiêm tiết trùng 1ml, kim 30G x1/2 dùng tiêm insulin	Bơm tiêm tiết trùng 1 ml, kim 30G x 1/2" (0,3mm x 12mm) dùng tiêm chính insulin. Đầu kim có 3 mặt vát và phù lớp đặc biệt, đúc liền với ống tiêm bằng nhựa. Phân vạch rõ ràng. Đóng gói và tiệt trùng từng cây.	Cái	200,000
42	Bơm tiêm sử dụng một lần (kim 23G) 5ml/cc	Bơm tiêm nhựa liền kim, dung tích 5ml, cỡ kim 23G x 1". Piston có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Đầu kim vát 3 cạnh. Thân kim làm bằng thép không gỉ và không bị oxy hóa. Vỏ xylanh: Làm bằng nhựa y tế. Vạch chia dung tích	Cái	120,000
43	Bơm tiêm tiết trùng 10ml, kim 23G x 1"	Bơm tiêm nhựa 10ml liền kim. Chất liệu nhựa PP, cỡ kim 23G; không chứa độc tố DEHP. Tiệt trùng.	Cái	50,000
44	Bơm tiêm tiết trùng 20ml, kim 23G x 1"	Bơm tiêm sử dụng một lần 20ml, kim 23Gx1". Tiệt trùng đóng gói riêng từng cây. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng.	Cái	10,000
45	Bơm tim 50 cc/ml (truyền máy)	Ống tiêm dùng cho máy bơm tiêm điện.Chất liệu nhựa y tế cao cấp và có kim Loại Luer lock. Kích cỡ kim: 23G Mũi kim được dát nghiêng mặt phẳng 3 chiều giúp tiêm vào da dễ dàng. Pít tông chuyển động mịn màng cho độ chính xác cao hơn. Đầu Pít tông làm từ cao su. Vạch chia đậm rõ, dễ đọc được làm từ mực black pigment, đảm bảo kiểm soát liều lượng và độ chính xác Hai cánh rộng và chỗ ấn ngón cái trên pít -tông có những gờ nhám giúp cầm ống tiêm chắc chắn và chống trơn trượt Thể tích tồn lưu chỉ 0,2ml Không chứa chất DEHP, Không độc hại, không kích ứng, không gây sốt , đã tiệt trùng Tiệt trùng bằng khí EO. Đóng gói riêng cho từng sản phẩm Tiêu chuẩn ISO 13485- 2016/ EN ISO 13485- 2016	Cái	500
46	Đai cố định xương đòn các số .	Chất liệu: Vải thun/lưới, nút mềm. Khóa dán (Velcro). Các cỡ.	Cái	200
47	Đai Desault phải, trái, bằng vải các số.	Chất liệu: Vải Cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Khóa dán (Velcro). Các cỡ.	Cái	50
48	Đai/Nẹp cổ mềm các số.	Chất liệu: Mút mềm, nhẹ và thoáng khí, vải Cotton. Khóa dán (Velcro). Các cỡ	Cái	10
49	Dây truyền dịch	Kim các cỡ: 21Gx1/2', 23Gx1' làm bằng thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, không có gờ. Van thoát khí(van lọc khí): Có thiết kế màng lọc khí Vô khuẩn. Kim chai: Làm từ hạt nhựa ABS nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, cứng, sắc, nhọn, có nắp chụp bảo vệ. Bầu đếm giọt: Làm từ nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn,trong suốt. Bầu nhỏ giọt 20 giọt/ml có màng lọc dịch, thể tích ≥ 8.5ml. Bộ phận điều chỉnh dòng chảy: Đạt tiêu chuẩn gồm máng có thiết kế thêm kẹp khe giữ dây và con lăn di chuyển dễ dàng. Bộ phận đầu nối có bầu cao su tiếp thuốc khi cần thiết hoặc đầu xoắn luerlock Dây dẫn: Làm từ nhựa nguyên sinh, mềm, dẻo, dai và có độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng. không chứa độc tố DEHP Chiều dài dây dẫn: 1500mm, 1550mm,1800mm. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO gas 2x2cm/túi đóng gói Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485	Sợi	15,000
50	Khóa ba ngã không dây	Sản phẩm được làm từ chất liệu y tế cao cấp, không gây kích ứng da, không chứa DEHP, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người sử dụng. Thân khóa trong suốt: Được làm từ nhựa Polycarbonate y tế, phần thân khóa hoàn toàn trong suốt, giúp người dùng dễ dàng quan sát dòng chảy của dung dịch bên trong, đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng. Cấu tạo 3 đầu khớp linh hoạt: Khóa ba chạc gồm 1 khóa ren chính và 2 khóa ren phụ, cho phép điều chỉnh lưu lượng dung dịch truyền vào cơ thể một cách chính xác. Khóa ren dạng đai xoay, có thể xoay 360o, giúp phân phối dung dịch đều đặn và hiệu quả, đồng thời mũi tên chỉ đường truyền trực tiếp giúp thao tác dễ dàng và nhanh chóng. Chịu áp suất 2 bars Đóng gói riêng biệt từng chiếc.Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	500

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
51	Kim luồn tĩnh mạch có cửa bơm thuốc; số 22	Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát Ống catheter làm từ chất liệu PTFE tương thích sinh học, có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim Kim có cổng bơm thuốc bổ xung, nắp đậy bật rẽ dàng. Đầu catheter thon nhọn 2 lần. Kim được cắt vát, sắc. Kim có cánh và có cửa bơm thuốc, thời gian lưu kim tối đa đến 72h. Các cỡ:22G (O.D: 0.9 x 25 mm, 36ml/min) Tiêu chuẩn ISO13485, CE	Cây	15,000
52	Kim luồn tĩnh mạch có cửa bơm thuốc; số 24	Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát Ống catheter làm từ chất liệu PTFE tương thích sinh học, có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim Kim có cổng bơm thuốc bổ xung, nắp đậy bật rẽ dàng. Đầu catheter thon nhọn 2 lần. Kim được cắt vát, sắc. Kim có cánh và có cửa bơm thuốc, thời gian lưu kim tối đa đến 72h. Các cỡ:24G (O.D: 0.72 x 19 mm, 20ml/min): Tiêu chuẩn ISO13485, CE	Cây	2,000
53	Kim rút thuốc, tiêm thuốc: 18G.	Kim tiêm không chứa độc tố DEHP G18 1. 1/2"	Cây	30,000
54	Mask oxy có túi nồng độ cao	Chất liệu nhựa y tế, không gây kích ứng. Mặt nạ thở oxy có dây đeo, dây có chiều dài 2 mét, có túi dự trữ oxy 1000ml. Phù hợp, dễ thao tác khi sử dụng và tương thích với các thủ thuật và thiết bị của các bệnh viện. Tiệt trùng, đóng gói riêng đến từng đơn vị nhỏ nhất. Hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016; EC	Cái	300
55	Nẹp cẳng tay dài các số	Chất liệu: Vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cao lông. Khóa dán (Velcro), nẹp hợp kim nhôm. Các cỡ.	Cái	200
56	Nẹp đùi	Nẹp đùi dài. Chất liệu vải mút dệt kim ngoại nhập, vải lưới thể thao cao cấp, thanh định vị bằng nhôm lớn, có thể uốn cong theo chiều cong sinh lý của cẳng chân, hệ thống dán xé ngoại nhập. Các cỡ	Cái	30
57	Ống thở oxy 2 nhánh size L	Dây oxy hai nhánh , Làm bằng chất liệu PVC nguyên sinh trắng silicon y tế bao gồm dây và gong mũi, ống dây mềm, chống vận xoắn. Bề mặt trơn nhẵn, Thành trong lòng ống dây có thiết kế lumen hình sao để giảm thiểu nguy cơ chàm dứt luồng không khí khi nó bị gấp khúc. Đầu thở canula mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu, dây dẫn chính chiều dài ≥ 200mm, đường kính 5mm, đầu dây mềm không gây khó chịu, kích ứng mũi. đạt tiêu chuẩn y tế. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 ISO 13485.2016, các cỡ người lớn, Túi 1 cái Không chứa chất DEHP	Sợi	2,000
58	Ống thở oxy 2 nhánh size S	Dây oxy hai nhánh , Làm bằng chất liệu PVC nguyên sinh trắng silicon y tế bao gồm dây và gong mũi, ống dây mềm, chống vận xoắn. Bề mặt trơn nhẵn, Thành trong lòng ống dây có thiết kế lumen hình sao để giảm thiểu nguy cơ chàm dứt luồng không khí khi nó bị gấp khúc. Đầu thở canula mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu, dây dẫn chính chiều dài ≥ 200mm, đường kính 5mm, đầu dây mềm không gây khó chịu, kích ứng mũi. đạt tiêu chuẩn y tế. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 ISO 13485.2016, các cỡ sơ sinh, trẻ em, Túi 1 cái Không chứa chất DEHP	Sợi	200
IV. Vật tư Xét nghiệm				
59	Alcool 700	Số ĐK hoặc GPNK hoặc PTN, HSCB TC: YT 825- Mã số 825-23-01/00 Sát khuẩn bề mặt, dụng cụ ISO13485:2016	Lít	900
60	Băng keo cá nhân	Chất liệu PCV, PE, cotton, nhựa, vải không dệt... Băng dán có độ thoáng không làm bí vết thương. Gạc của băng có độ thấm hút tốt, mềm và có lớp cách polyethylene ngăn cách giữa vết thương và gạc. Băng keo có thể dùng cho da nhạy cảm Có nhiều màu sắc, kiểu dáng khác nhau Kích thước: 1.9 x 7.2 cm	Miếng	20,000
61	Băng keo cuộn co giãn	Chất liệu: vải không dệt Polyester, phủ lớp keo Acrylic Có đường phân chia rõ các vạch Đặc tính: co giãn tốt Kích thước: 10cm x 2,5m	Cuộn	500
62	Băng keo đo nhiệt độ hấp tiệt trùng dụng cụ (hấp ướt)	Thiết kế bằng giấy phủ keo dính Acrylic và vạch mực chỉ thị hóa học, Kích thước: 12,5mmx50m	Cuộn	10
63	Băng keo lụa	Nguyên liệu: Chất liệu: Vải, keo oxide kẽm dùng để tráng băng. Keo nóng chảy ZnO Lõi cuộn nhựa PP Chất lượng sản phẩm : Băng dính y tế màu trắng tráng lớp keo dính không gây kích ứng da được cuộn thành cuộn lõi nhựa theo các kích thước qui định. 2,5cm*5m	Cuộn	5,000
64	Bình đựng kim	ISO 9001:2015 Tiêu chuẩn cơ sở Độ dày thành bình: 1.5mm, kích thước ngoài bình to 6.8 lít: chiều cao: 296mm; chiều rộng: 139mm, chiều dài:230mm (sai lệch +- 2%). Trên mỗi sản phẩm có ghi nội dung sau: Tên sản phẩm: Tên công ty sản xuất: Địa chỉ nhà máy sản xuất: Thông tin cảnh báo: • Vạch giới hạn: Vận chuyển và bảo quản Bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa tầm tay trẻ em.	Cái	150

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
65	Đầu Cone trắng 0-10microlit, bằng nhựa	Chất liệu: nhựa PP, các sản phẩm đầu col ôm sát, phù hợp với hầu hết tất cả các loại pipet. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Kích thước: 0-10ul	Cái	5,000
66	Đầu cone vàng 200 microlit, bằng nhựa	Chất liệu: nhựa PP, các sản phẩm đầu col ôm sát, phù hợp với hầu hết tất cả các loại pipet. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Kích thước: 0-200ul	Cái	15,000
67	Đầu cone xanh -1.000 microlit, bằng nhựa	Chất liệu: nhựa PP, các sản phẩm đầu col ôm sát, phù hợp với hầu hết tất cả các loại pipet. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Kích thước: 0-1000ul	Cái	5,000
68	Dây garo	Kết hợp sợi Cotton se tròn và sợi cao su tự nhiên	Sợi	500
69	Dung dịch khử nhiễm và làm sạch dụng cụ y khoa	Thành phần: Didecyldimethyl ammonium chloride, Chlorhexidine digluconate, chất hoạt động bề mặt non-ionic. Làm sạch và khử khuẩn dụng cụ y tế. Nồng độ sử dụng 0,5%, pH = 7.4 Thời gian tiếp xúc: từ 5 phút. <u>Chai 1 lít</u>	Chai	24
70	Gạc y tế	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước, không hồ hóa, khô 0,8 mét, mật độ sợi 8x10/cm2	Mét	4,000
71	Gel Siêu âm	Gồm tối thiểu các thành phần: Hydro ethyl cellulose, carbomer, glycerin, peg, nước tinh khiết.... Độ PH 4-8. Bình: 5 lít.	Can	48
72	Giấy ECG 63mm*30m	Được sử dụng cho máy đo nhịp tim 3 cân và phù hợp với nhiều máy điện tim dạng cuộn có kích thước 63mm x 30m Lõi nhựa đường kính 16mm *Giấy có sọc lưới ô ly đỏ, phù quán hướng vào trong (R4) Bản in đậm rõ nét	Cuộn	20
73	Giấy ECG 80mm*20m	Được sử dụng cho nhiều loại máy đo tim dạng cuộn có kích thước 80mm x 20m Lõi nhựa đường kính 13mm Giấy có sọc lưới ô ly đỏ , phù quán hướng ra ngoài(R3) Bản in đậm rõ nét	Cuộn	600
74	Giấy in sinh hóa 57*20	Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO13485, CE certificate Kích thước : 57mmx20m	Cuộn	200
75	Giấy y tế	Giấy sử dụng lau, lót trong y khoa trắng, thấm hút tốt kích thước: 40 x 50cm	Kg	500
76	Gòn y tế thấm nước	Nguyên liệu: sợi bông cotton 100%, hút nước Quy cách: 1 kg/cuộn Loại: không tiết trùng	Kg	500
77	Hematoric tube/100.	Ống mao dẫn, dùng lấy máu, chất liệu thủy tinh trong suốt	Lọ	20
78	Kim nha	Đầu kim sắc bén cắt vát 2 lần giảm cảm giác đau, khó chịu cho bệnh nhân. Răng khóa được thiết kế chắc chắn khi vận kim vào ống tiêm. Kim có độ bền cao khó gãy ngay cả khi bệnh nhân vùng vẫy dữ dội. Được đóng gói từng cái riêng biệt trong vỏ nhựa, tem niêm phong rõ ràng đảm bảo sự vô trùng. Size: 27G x 13/16" (0.40 x 21mm).	Cái	6,000
79	Lancet lấy máu xét nghiệm	Sử dụng trong việc lấy máu xét nghiệm. Được sản xuất từ thép Carbon không gỉ, đầu mũi kim được vát nhọn với công nghệ sản xuất hiện đại. <u>Tiệt trùng từng cây</u>	Cái	20,000
80	Lọ đựng phân bằng nhựa	Lọ nhựa PS trắng trong, dung tích 50ml. Sử dụng nhựa y tế trung tính, tinh khiết 100% không phản ứng với bệnh phẩm bên trong. Có chất F2AM trong lọ giúp bảo quản mẫu phân.	Cái	500
81	Lọ thử nước tiểu bằng nhựa	Chất liệu nhựa PS. Kích thước : chiều cao 60mm, đường kính 35mm. trung tính, tinh khiết 100% không phản ứng với hóa chất, bệnh phẩm bên trong.	Cái	15,000
82	Máy đo huyết áp (người lớn), không ống nghe	Đo huyết áp thông thường: Đồng hồ áp suất chất lượng cao. Túi hơi chuyên nghiệp. Bóng bóp và van xả <u>Trang bị túi đựng tiện dụng</u>	Bộ	100
83	Máy đo huyết áp (trẻ em), kèm ống nghe	Máy đo huyết áp loại cơ học, có ống nghe tim mạch, phổi kèm theo, trẻ em	Bộ	20
84	Ống nghe	Ống nghe 2 tai, nghe tim, phổi, âm thanh rõ, trong, hạn chế tạp âm	Cái	100
85	Ống nghiệm EDTA 0,5ml (chứa Ethylenediaminetetra Acid)	Nắp bật. Dung tích máu: 0.5 ml có vạch định mức. Hóa chất:: Tripotassium Ethylenediaminetetraacetic acid (EDTA K3) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Trên từng khay sản phẩm có tem ghi rõ thành phần hóa chất, quy trình lấy và lưu trữ máu, <u>lô, hạn sử dụng.</u>	Ống	3,000
86	Ống nghiệm EDTA 1ml (chứa Ethylenediaminetetra Acid)	Kích thước ống: 13x75mm. Màu nắp, nhãn ống: Xanh Dương. Chất liệu ống: được làm bằng nhựa PP. Hóa chất: Dipotassium - Ethylenediaminetetraacetic acid (EDTA K2) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Thể tích lấy máu: 1ml có vạch định mức. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Có giấy chứng nhận phân tích chịu lực quay ly tâm 6,000 vòng/phút trong 10 phút. Trên từng khay sản phẩm có tem ghi rõ thành phần hóa chất, quy trình lấy và lưu trữ máu, <u>lô, hạn sử dụng.</u>	Ống	10,000

Stt	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
87	Ống nghiệm EDTA 2ml (chứa Ethylenediaminetetra Acid)	Kích thước ống: 13x75mm. Màu nắp, nhãn ống: Xanh Dương. Chất liệu ống: được làm bằng nhựa PP. Hóa chất: Dipotassium - Ethylenediaminetetraacetic acid (EDTA K2) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Thể tích lấy máu: 2ml có vạch định mức. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Có giấy chứng nhận phân tích chịu lực quay ly tâm 6,000 vòng/phút trong 10 phút. Trên từng khay sản phẩm có tem ghi rõ thành phần hóa chất, quy trình lấy và lưu trữ máu, lô, hạn sử dụng.	Ống	40,000
88	Ống nghiệm Heparin (chứa Heparin Lithium)	Kích thước ống: 13x75mm. Màu nắp, nhãn ống: Đen. Nắp nhựa màu Đen. Chất liệu ống: được làm bằng nhựa PP. Hóa chất:LITHIUM HEPARIN. Thể tích lấy máu: 2ml có vạch định mức trên nhãn. Có giấy chứng nhận phân tích chịu lực quay ly tâm 6,000 vòng/phút trong 10 phút. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Trên từng khay sản phẩm có tem ghi rõ thành phần hóa chất, quy trình lấy và lưu trữ máu, lô, hạn sử dụng.	Ống	40,000
89	Ống nghiệm nhựa có nắp	Kích thước ống: 12x75m Có nắp. Chất liệu ống: Được làm bằng nhựa PS. Thành ống dày đảm bảo chịu được lực quay ly tâm 5000 vòng/phút mà không bị rạn nứt. Không có chất bôi trơn nên không gây nguy cơ nhiễm bẩn mẫu thử. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Ống	15,000
90	Phim X-quang 10 x 12 inch (25x30cm)	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 9001. Phim được thiết kế trên nền Polyethylene terephthalate(PET) Thành phần chính: polyethylene terephthalate (PET) 85-95%, polymers 1-10%, organic silver 1-10%, gelatine 1-10%, additives 0.1-15%, silver halides 0.05-1% Được dùng cho máy in phim khô laser Konica Drypro model 832, 873; Công suất in ≥ 180 phim/ giờ đối với các cỡ phim. Có giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam.	Tấn	30,000
91	Phim X-quang 8x10 inch (20x25cm)	Thành phần chính : Polyethylene terephthalate 80 -90%; Polyvinyl butyral-polyvinyl alcohol-polyvinyl acetate terpolymer 1 - 5%; Docosanoic acid, silver (+1) salt 1 - 5%; Cellulose, acetate butanoate < 5%. Được dùng cho máy in kỹ thuật số Konica DryproSigma / Drypro Sigma2. Bao gói: Màng nhôm. Có giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam.	Tám	3,000
92	Que thử đường huyết (máy One Touch)	Đo bằng phương pháp: Kỹ thuật hóa điện cực được thiết kế đặc biệt với 2 điện cực Vàng (Au) và điện cực Palladium (Pd). Độ chính xác cao đạt tiêu chuẩn ISO 15197:2015. Mã hóa tự động nhận que không cần hiệu chỉnh hay cài đặt. Loại mẫu máu: mao mạch Sử dụng cho máy đo OneTouch Ultra Plus Flex	Que	3,000
93	Que thử đường huyết (máy Medisafe Fit)	Đầu thử đường huyết nhanh. Sử dụng cho máy Medisafe Fit	Que	20,000
94	Túi ép dẹp	Thành phần gồm 1 lớp giấy có độ thấm khí từ 300-1000ml/min và 1 lớp CPP/PET hoặc PE/PET (màn film đa lớp) dày 50µm, đóng gói thành dạng cuộn. Chịu nhiệt đến 170 độ C. Có chỉ thị hóa học chuyển màu sau khi tiết khuẩn. Kích thước: 150mm x 200m	cuộn	10
95	Viên nén dạng sùi, khử khuẩn bề mặt, khử khuẩn dụng cụ và thiết bị y tế	Viên nén khử khuẩn dạng viên sùi – hòa tan nhanh trong nước tạo dung dịch acid hypochlorous (HOCl) cho tác dụng diệt khuẩn tối ưu nhất. Khả năng tạo hypochlorous acid không phân ly có tác dụng diệt các mầm bệnh dựa trên cơ chế chlorine hóa màng protein và hệ thống enzyme của vi sinh vật	viên	200

Chợ Gạo, ngày 11 tháng 03 năm 2025

GIÁM ĐỐC